Name: ..... Class: 3A....

PHIẾU GIAO BÀI TIẾNG ANH (07 - 11/03/2022)

Thời gian	Nội dung học: Ôn tập Unit 6 và Unit 7 (phần 1)
Thứ 2 (07/03)	**1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo** (3 lần) Con mở **audio bên cạnh** để nghe bài.



LIVEWORKSHEETS

2) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (2 lần)

Con mở **audio bên cạnh** để nghe bài.

 **a pair of earrings**	 **a bar of soap**	 **a piece of cheese**	 **a bag of potatoes**
 **a pack of pencils**	 **a box of cookies**	 **a bowl of rice**	 **a bottle of cooking oil**

3) Con làm phiếu số 2, 3 trên https://www.liveworksheets.com/workbooks/

LIVEWORKSHEETS

Thứ 3 (08/03)

1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (3 lần)

Con mở **audio bên cạnh** để nghe bài.



LIVEWORKSHEETS

2) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần)

Con mở **audio bên cạnh** để nghe bài.



3) Con làm phiếu số 4, 5 trên https://www.liveworksheets.com/workbooks/

LIVEWORKSHEETS

Thứ 4
(09/03)

1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (3 lần)

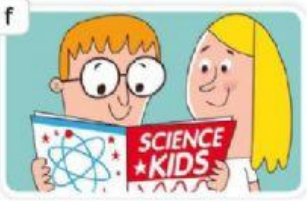
Con mở **audio bên cạnh** để nghe bài.



LIVEWORKSHEETS

2) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần)

Con mở **audio bên cạnh** để nghe bài.

a 	b 	c 
Gina is **worried about** the test.	They're **surprised at** their presents.	The children are **afraid of** the dark forest.
d 	e 	f 
Luke and Marty are **tired of** cleaning their room.	Mara is really **happy with** her new bike.	Toby and Fiona are very **interested in** science.

3) Con làm phiếu số 6, 7 trên https://www.liveworksheets.com/workbooks/

LIVEWORKSHEETS

Thứ 5 (10/03)

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần)

Con mở **audio bên cạnh** để nghe bài.



- Which animals are you **afraid of**?
- I'm **afraid of** snakes.



- Which sports are you **interested in**?
- I'm **interested in** figure skating.



- Which toys or games are you **bored with**?
- I'm **bored with** the fishing game.





- Which school subjects are you **happy with**?
- I'm **happy with** English and art.

LIVEWORKSHEETS

2) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (2 lần)

Con mở **audio bên cạnh** để nghe bài.

.



3) Con làm bài luyện đọc trên Teams.

LIVEWORKSHEETS

Thứ 6 (11/03)	**1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo** (3 lần) Con mở **audio bên cạnh** để nghe bài.  **2) Con làm phiếu số 8 trên** https://www.liveworksheets.com/workbooks/

~ THE END ~

LIVEWORKSHEETS